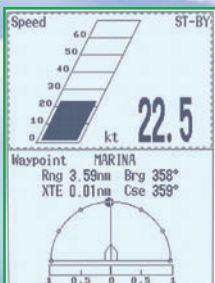


FURUNO

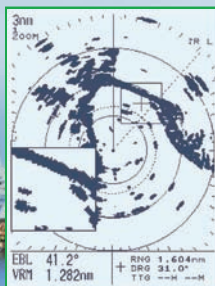
Radar hàng hải, ăng ten vòm 18", bộ thu phát 2,2 kW hiệu suất cao

Màn hình LCD 7" MODEL 1715

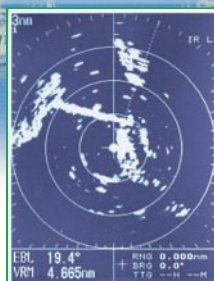
- Màn hình LCD màu sáng bạc 7" độ tương phản cao, nhìn rõ dưới ánh sáng mặt trời.
- 14 mức thang đo từ 0,125 đến 24 hải lý.
- Mức tiêu thụ điện năng thấp trong chế độ Watchman - chỉ 8W.
- Bộ khuếch đại trung tần băng thông kép: băng rộng cho độ phân giải cao trong tầm gần, băng hẹp để tăng cường phát hiện ở tầm xa.
- Tốc độ quay ăng ten thay đổi theo thang đo giúp hoạt động tối ưu trên tất cả các cự ly.
- Vị trí con trỏ có thể hiện theo Kinh độ/Vĩ độ (yêu cầu phải kết nối thiết bị Định vị GPS).
- Chức năng Bộ phát lặp Dữ liệu Hải hành có thể lập trình.
- Chức năng Thu Phóng một khu vực cụ thể.
- Chức năng Đảo Hình để sử dụng hiệu quả vào ban đêm.
- Báo động Vùng Bảo Vệ - Guard Zone Alarm.
(Được cấp Bằng sáng chế của Mỹ số 5032842)



DỮ LIỆU HẢI HÀNH



THU PHÓNG



ĐẢO HÌNH

MODEL 1715 là một radar có màn hình LCD độ tương phản cao được thiết kế dành cho các du thuyền và các tàu đánh cá cỡ nhỏ. Âm độ radar được thể hiện trong bốn tông màu xám trên màn hình LCD màu sáng bạc 7". Radar cho hình ảnh chi tiết của đường bờ biển và các mục tiêu tầm gần nhờ vào các độ dài xung hẹp hơn và các băng thông trung tần kép. Tốc độ quay ăng ten tự động thay đổi tùy thuộc vào việc lựa chọn thang đo để tối ưu việc phát hiện mục tiêu. Màn hình nhỏ gọn, chống nước cho phép gắn trên giá mặt bàn hoặc lắp âm trên vách trong buồng lái hoặc trên đài lái ngoài trời.

Radar có một chế độ tiết kiệm điện Watchman. Trong chế độ này, ăng ten được dùng hoạt động và tắt chế độ phát, trong khi đó màn hình chỉ hiển thị dữ liệu hải hành. Radar hoạt động trở lại sau một khoảng thời gian đã được thiết lập sẵn (5, 10 hoặc 20 phút) và vận hành trong 1 phút. Nếu một mục tiêu đi vào trong Vùng Bảo Vệ, radar phát ra âm báo động và sẽ vào chế độ hoạt động bình thường, hủy bỏ chế độ Watchman. Báo động cũng có thể được cài đặt để được kích hoạt khi

mục tiêu đi ra khỏi Vùng Bảo Vệ.

Các tính năng tiêu chuẩn khác bao gồm: EBL (Vạch phương vị điện tử - Electronic Bearing Line), VRM (Dấu cự ly điều chỉnh được - Variable Range Marker), Tín hiệu ra TLL (Kinh độ/Vĩ độ của mục tiêu-Target L/L), Chỉ báo Kinh độ/Vĩ độ của Con trỏ - Cursor L/L readout, Vết Tín Hiệu Dội - Echo Trail, Báo động Vùng Bảo Vệ - Guard Zone Alarm, Khử Nhiều Mưa - Anti Clutter Rain, Bộ Điều khiển tự động điều hướng và độ nhạy. Điều khiển Khử Nhiều Mưa cải thiện sự phát hiện mục tiêu trong trời mưa nhờ phần thu được thiết kế tinh vi.

Với việc sử dụng các đầu vào dữ liệu hải hành ở định dạng NMEA 0183, radar có thêm các chức năng bổ sung. Màn hình có thể hiển thị thông tin điểm nhớ bằng đồ họa và bằng số. Điểm nhớ được chỉ báo bằng một dấu để nhận biết trên màn hình radar. Trong chức năng xuất thông tin TLL (Kinh độ/Vĩ độ của mục tiêu), bạn có thể trích xuất ra Kinh độ/Vĩ độ của mục tiêu cụ thể (bằng cách dùng con trỏ) như là một Điểm đánh dấu để thiết bị GPS kết nối với radar.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA MODEL 1715

ĂNG TEN

Loại	Bộ bức xạ dài vi sóng trong cánh vòm đường kính $\varnothing 460$ mm (18")
Độ rộng bức sóng	Ngang 5,2°, Dọc 25°
Tốc độ quay	24 vòng/phút (từ 3 đến 24 hải lý), 31 vòng/phút (từ 1 đến 2 hải lý) hoặc 41 vòng/phút (từ 0,125 đến 0,75 hải lý)

BỘ THU PHÁT CAO TẦN

Tần số	9410 \pm 30 MHz (X-band)
Độ dài xung và PRR	0,8 μ s/600 Hz (3 đến 24 hải lý) 0,3 μ s/1200 Hz (1 đến 2 hải lý) 0,08 μ s/3000 Hz (0,125 đến 0,75 hải lý)
Công suất phát đỉnh	2,2 kW danh định
Bộ khuếch đại trung tần	Trung tần IF: 60 MHz BW: 5 MHz (1 đến 24 hải lý) 15 MHz (0,125 đến 0,75 hải lý)

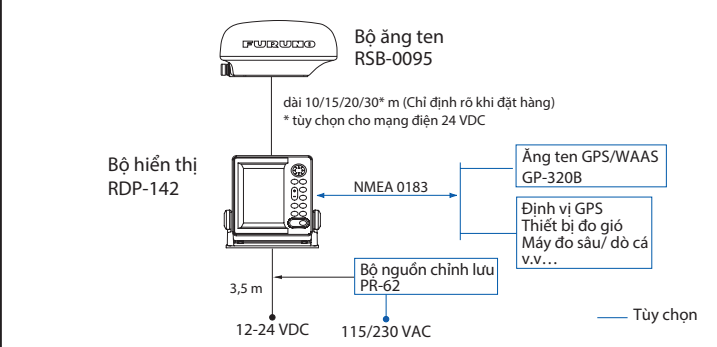
MÀN HÌNH

Màn hình hiển thị	LCD đơn sắc 7", 4 tông màu xám, Độ phân giải 240 x 320 pixels, 102 mm (W) x 138 mm (H)
Độ chính xác	Thang đo: 1,0% hoặc 8 m trong thang đo được sử dụng, chọn bất cứ giá trị nào lớn hơn Góc phương vị: độ chính xác EBL $\pm 1^\circ$
Thang đo và khoảng cách giữa các vòng cự ly	Thang đo: 0,125; 0,25; 0,5; 0,75; 1; 1,5; 2; 3; 4; 6; 8; 12; 16; 24 nm Khoảng cách giữa các vòng: 0,0625; 0,125; 0,125; 0,25; 0,25; 0,5; 0,5; 1; 1; 2; 2; 3; 4; 6 nm
Vết tín hiệu dội	Cách quãng: 30s, 1, 3, 6 phút, hoặc liên tục
Giao tiếp	(NMEA 0183 format)
Ngõ vào:	DPT (Độ sâu), HDT (La bàn), MTW (Nhiệt độ nước), VBW (Tốc độ kép mặt đất/nước), VTG (COG, SOG), ZDA (UTC), v.v...
Ngõ ra:	TLL (Kinh độ/Vĩ độ mục tiêu)

MÔI TRƯỜNG

Nhiệt độ (Phương pháp đo kiểm IEC 60945)	Bộ ăng ten: -25°C đến +70°C	Bộ hiển thị: -15°C đến +55°C
Chống nước (Phương pháp đo kiểm IEC 60529)	Bộ ăng ten: IEC IPX6, CFR46 (USCG)	
	Bộ hiển thị: IEC IPX5, CFR46 (USCG)	

Sơ đồ kết nối



Cần cảnh giác với những sản phẩm giả hoặc nhái

Tất cả các nhãn hiệu và tên sản phẩm đã được đăng ký thương hiệu, thương hiệu và nhãn hiệu dịch vụ là của các sở hữu chủ tương ứng.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CÓ THỂ ĐƯỢC THAY ĐỔI MÀ KHÔNG THÔNG BÁO TRƯỚC VUI LÒNG ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN TRƯỚC KHI SỬ DỤNG SẢN PHẨM

NGUỒN ĐIỆN CUNG CẤP

12 đến 24 VDC, 38 W (tối đa), 8 W (trong chế độ Watchman)
115/230 VAC với bộ nguồn chỉnh lưu tùy chọn PR-62

DANH MỤC THIẾT BỊ

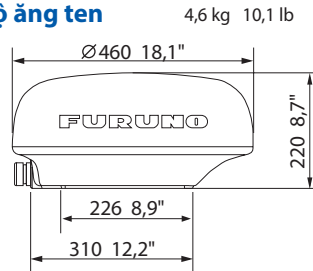
Cấu hình tiêu chuẩn

1. Bộ hiển thị RDP-142	1 bộ
2. Bộ ăng ten RSB-0095	1 bộ
3. Cáp ăng ten dài 10/15/20 m (Chỉ định rõ khi đặt hàng)	1 cái
4. Cáp nguồn dài 3,5 m	1 cái
5. Vật tư lắp đặt và phụ kiện	1 bộ

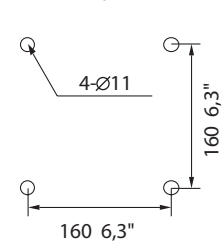
Tùy chọn

1. Bộ nguồn chỉnh lưu PR-62 cho mạng điện 115/230 VAC
2. Cáp NMEA, 5 m (MJ-A7SPF0007-050)
3. Cáp NMEA, phân nhánh dài 0,5 m (MJ-A15A7F0004-005)
4. Cáp NMEA, dài 2 m 7P đến 7P (MJ-A15A7F0005-020)
5. Bộ giá lắp ăng ten OP03-93
6. Chuông báo động ngoài XH3-BZ-L970
7. Cáp ăng ten dài 30 m (cho 24 VDC)

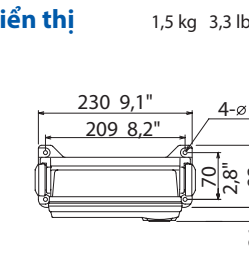
Bộ ăng ten



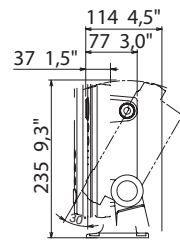
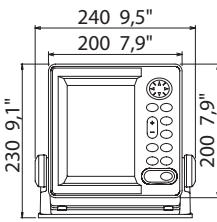
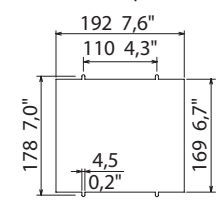
Các lỗ lắp



Bộ hiển thị



Các lỗ lắp



FURUNO ELECTRIC CO., LTD.

Nishinomiya, Hyogo, Japan
www.furuno.com

FURUNO U.S.A., INC.

Camas, Washington, U.S.A.
www.furunousa.com

FURUNO (UK) LIMITED

Havant, Hampshire, U.K.
www.furuno.co.uk

FURUNO FRANCE S.A.S.

Bordeaux-Mérignac, France
www.furuno.fr

FURUNO ITALIA S.R.L.

Gatteo Mare, Italy
www.furuno.it

FURUNO ESPAÑA S.A.

Madrid, Spain
www.furuno.es

FURUNO DANMARK A/S

Hvidovre, Denmark
www.furuno.dk

FURUNO NORGE A/S

Ålesund, Norway
www.furuno.no

FURUNO SVERIGE AB

Västra Frölunda, Sweden
www.furuno.se

FURUNO FINLAND OY

Espoo, Finland
www.furuno.fi

FURUNO POLSKA Sp. z o.o.

Gdynia, Poland
www.furuno.pl

FURUNO EURUS LLC

St. Petersburg, Russian Federation
www.furuno.com.ru

RICO (PTE) LTD

Singapore
www.rico.com.sg

FURUNO DEUTSCHLAND GmbH

Rellingen, Germany
www.furuno.de

FURUNO HELLAS S.A.

Piraeus, Greece
www.furuno.gr

FURUNO (CYPRUS) LTD

Limassol, Cyprus
www.furuno.com.cy

FURUNO SHANGHAI CO., LTD.

Shanghai, China
www.furuno.com/cn

No. R-183f in Bản quyền của FURUNO ELECTRIC CO., LTD.
Bản tiếng Việt do Cty TNHH Điện Tử Viễn Thông Hải Đăng thực hiện năm 2015.

